

Số: 904/QĐ-MTTW-BVĐTW

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban vận động Trung ương cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”

BAN VẬN ĐỘNG TRUNG ƯƠNG

Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Chỉ thị số 1869/CT-TTg ngày 10-10-2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường phối hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư” trong giai đoạn mới;

Căn cứ Quyết định số 802/QĐ-MTTW-BTT ngày 25 tháng 02 năm 2011 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về việc thành lập Ban vận động Trung ương;

Sau khi thoả thuận, thống nhất với Thường trực Chính phủ, các bộ, ban, ngành và các tổ chức thành viên,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban vận động Trung ương Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Ban vận động Trung ương và các bộ, ban, ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Thường trực Ủy ban TW MTTQ VN;
- Các ban, bộ, ngành thành viên Ban vận động TW;
- Ban chỉ đạo TW Phong trào TDXĐĐSVH;
- MTTQ các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Các tổ chức thành viên ở Trung ương;
- Các thành viên Ban vận động, tổ giúp việc Ban vận động Trung ương;
- Các ban, đơn vị TWMTTQ VN;
- Lưu Văn thư, Ban Phong trào TWMTTQ VN.

**CHỦ TỊCH ỦY BAN TRUNG ƯƠNG
MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
TRƯỞNG BAN VẬN ĐỘNG TRUNG ƯƠNG**



Huỳnh Đảm

Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2011

QUY CHẾ

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN VẬN ĐỘNG TRUNG ƯƠNG Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư" (Ban hành kèm theo Quyết định số 904/QĐ-MTTW-BVĐTW ngày 23/ 4/2011 của Ban vận động Trung ương)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của Ban vận động Trung ương cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" (sau đây gọi tắt là Ban vận động).

Điều 2. Nguyên tắc, mục đích hoạt động

1. Ban vận động hoạt động theo nguyên tắc tập thể dân chủ bàn bạc, thống nhất và phối hợp thực hiện trên cơ sở phát huy tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình, khả năng, sáng kiến của mỗi thành viên. Ban vận động hoạt động theo chương trình, kế hoạch đã được Ban vận động thống nhất, thông qua.

2. Hoạt động của Ban vận động nhằm phát huy sức mạnh, tăng cường trách nhiệm của các cấp uỷ đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức thành viên và phát huy sức mạnh của toàn dân, nâng cao chất lượng cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư". Chỉ đạo, triển khai thực hiện Chỉ thị số 1869/CT-TTg ngày 10-10-2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường phối hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đẩy mạnh cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư" trong giai đoạn mới; góp phần xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

Chương II

TỔ CHỨC VÀ NHIỆM VỤ CỦA BAN VẬN ĐỘNG

Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Ban vận động

- Thành phần của Ban vận động gồm:
 - Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam làm Trưởng Ban.
 - Phó Thủ tướng Chính phủ làm Phó trưởng Ban.
 - Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam làm Phó trưởng Ban thường trực.
 - Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, phụ trách Tổ giúp việc Ban vận động.

- Đại diện lãnh đạo một số ban, bộ, ngành, đoàn thể tham gia thành viên: Ban Dân vận Trung ương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ Văn hoá Thể thao và Du lịch, Bộ Xây dựng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài Chính, Bộ Giao thông vận tải; Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Trung ương Hội Phụ nữ Việt Nam, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Trung ương Hội Người cao tuổi Việt Nam.

2. Thường trực Ban vận động gồm: Trưởng ban, các Phó trưởng Ban vận động và các thành viên là Phó chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Văn phòng Chính phủ, lãnh đạo Ban Dân vận Trung ương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ Văn hoá - Thể thao và Du lịch. Thường trực Ban vận động có trách nhiệm giúp Ban vận động điều phối, xử lý, giải quyết các vấn đề có liên quan trong quá trình chỉ đạo thực hiện.

3. Ban vận động thành lập Tổ giúp việc gồm: đại diện lãnh đạo cấp vụ thuộc các Bộ, ngành thành viên Ban vận động.

Ban Phong trào cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam làm Thường trực Tổ giúp việc Ban vận động.

Điều 4. Nhiệm vụ của Ban vận động

1. Tuyên truyền vận động toàn dân thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và được cụ thể hoá trong nội dung của cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”.

2. Phối hợp với các cơ quan truyền thông tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân về mục đích, ý nghĩa, nội dung của Cuộc vận động. Nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về ý nghĩa chính trị, xã hội, nhân văn sâu sắc, tính toàn dân, toàn diện, toàn quốc của Cuộc vận động.

3. Xây dựng chương trình, kế hoạch và các giải pháp thực hiện nâng cao chất lượng cuộc vận động; hướng dẫn tổ chức thực hiện có hiệu quả các danh hiệu gia đình văn hoá và khu dân cư văn hoá.

4. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cán bộ tham gia công tác chỉ đạo triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch và các nội dung của Cuộc vận động.

5. Tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết, biểu dương, nhân rộng các điển hình, nhân tố mới trong Cuộc vận động.

6. Nghiên cứu đề xuất với Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, các bộ, ban, ngành có liên quan xây dựng cơ chế, chính sách tháo gỡ những vướng mắc cho địa phương, cơ sở, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác chỉ đạo, triển khai, thực hiện Cuộc vận động.

Điều 5. Nhiệm vụ của Thường trực Ban vận động

1. Xây dựng Kế hoạch hoạt động, chương trình công tác của Ban vận động trình Ban vận động thảo luận, quyết định.

2. Giúp Ban vận động chỉ đạo, điều phối, xử lý, giải quyết các vấn đề có liên quan trong quá trình chỉ đạo, thực hiện Cuộc vận động; điều hành công việc của Ban vận động theo chương trình, kế hoạch.

3. Chỉ đạo Tổ giúp việc thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Quy chế này.

Điều 6. Nhiệm vụ của Trưởng Ban vận động

1. Chịu trách nhiệm chung về hoạt động của Ban vận động. Chỉ đạo xây dựng thực hiện các chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban vận động.

2. Triệu tập, chủ trì các cuộc họp của Ban vận động.

3. Phân công nhiệm vụ cho thành viên Ban vận động; chỉ đạo sự phối hợp hoạt động giữa các thành viên Ban vận động; giữa Ban vận động Trung ương với Ban vận động các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 7. Nhiệm vụ của Phó Trưởng Ban vận động

1. Nhiệm vụ của Phó trưởng Ban vận động là Phó Thủ tướng Chính phủ:

- Thực hiện Chương trình của Ban vận động theo chức năng, đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành cơ chế, chính sách đảm bảo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức thực hiện Cuộc vận động.

- Chỉ đạo các bộ, ngành, Ủy ban Nhân dân các cấp phối hợp với Mặt trận Tổ quốc cùng cấp thực hiện tốt các chủ trương về nâng cao chất lượng cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” trong giai đoạn mới góp phần xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

2. Nhiệm vụ của Phó trưởng Ban vận động là Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam:

Thay mặt Trưởng Ban vận động trực tiếp điều phối các hoạt động chung của Ban vận động trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, chương trình đã được phê duyệt; chủ trì các cuộc họp của Ban vận động, các hội nghị khi Trưởng ban ủy quyền.

Điều 8. Nhiệm vụ của thành viên Ban vận động

1. Nhiệm vụ chung

- Các thành viên Ban vận động có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ do Trưởng Ban vận động phân công; nhiệm vụ cụ thể của thành viên, cơ quan thành viên được quy định trong Quy chế này.

- Phối hợp, thống nhất với Thường trực Ban vận động trong công tác hướng dẫn thực hiện các nội dung liên quan đến Cuộc vận động, để không chồng chéo gây khó khăn cho việc triển khai ở cơ sở, khu dân cư.

2. Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên đại diện cho các tổ chức, bộ, ban, ngành, đoàn thể:

2.1. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam:

- Chủ trì, phối hợp với ban, bộ, ngành, các tổ chức thành viên ở Trung ương hướng dẫn tổ chức thực hiện Cuộc vận động tới Mặt trận Tổ quốc các cấp và cộng đồng dân cư; tuyên truyền, vận động tới các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia Cuộc vận động.

- Phối hợp với bộ, ngành liên quan hướng dẫn việc phối hợp thực hiện các chương trình, dự án trên địa bàn dân cư để tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình thực hiện Cuộc vận động.

- Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường công tác tuyên truyền về Cuộc vận động.

- Chỉ đạo Tổ giúp việc thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

2.2. Ban Dân vận Trung ương: Tham mưu với Bộ Chính trị, Ban Bí thư các chủ trương lãnh đạo của Đảng để nâng cao chất lượng Cuộc vận động trong giai đoạn mới; hướng dẫn Ban Dân vận các cấp phối hợp thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

2.3. Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn: Phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc tuyên truyền, vận động; tiến hành xây dựng mô hình chỉ đạo điểm ở khu dân cư; đề xuất với Ban vận động các giải pháp thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư” gắn với xây dựng nông thôn mới.

2.4. Bộ Văn hoá Thể thao và Du lịch: Chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và Bộ Xây dựng nghiên cứu xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả Thông tư Hướng dẫn phối hợp chỉ đạo và thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, ban hành tiêu chí danh hiệu “gia đình văn hoá”, “khu dân cư văn hoá” phù hợp trong giai đoạn mới.

2.5. Bộ Xây dựng: Chủ trì hướng dẫn thực hiện việc Quy hoạch đô thị, xây dựng nông thôn mới; phát triển các khu dân cư mới và chỉnh trang các khu dân cư hiện có trên địa bàn nông thôn; phối hợp xây dựng tiêu chí, tuyên truyền vận động nhân dân xây dựng và thực hiện “Văn minh đô thị”; phối hợp thực hiện tốt việc giám sát của Mặt trận Tổ quốc và nhân dân ở các khu dân cư.

2.6. Bộ Lao động - Thương binh và xã hội: Chủ trì, phối hợp chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa; thực hiện chính sách xã hội; công tác phòng, chống tệ nạn xã hội.

2.7. Bộ Tài Chính: Hướng dẫn, kiểm tra việc cấp, huy động, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" các cấp.

Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu trích kinh phí từ chương trình mục tiêu, dự án tạo điều kiện cho Mặt trận Tổ quốc các cấp, nhất là cơ sở tiến hành vận động, giám sát, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chương trình, dự án ở địa phương.

2.8. Bộ Giao thông vận tải: Chỉ đạo, hướng dẫn địa phương lựa chọn quy mô đường đường giao thông nông thôn. Chỉ đạo các cơ quan quản lý giao thông vận tải Trung ương và địa phương cung cấp các thông tin liên quan về bảo đảm trật tự an toàn giao thông tới Ban vận động cùng cấp; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân tham gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông”.

2.9. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam: Phối hợp với các cơ quan thành viên Ban vận động, chỉ đạo thực hiện phong trào xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hoá; tuyên truyền, vận động trong công nhân, viên chức lao động, đoàn viên công đoàn thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" ở nơi cư trú.

2.10. Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Trung ương Hội Người cao tuổi Việt Nam phát huy các phong trào của tổ chức mình gắn với việc thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư", vận động trong đoàn viên, hội viên gương mẫu thực hiện xây dựng "Gia đình văn hoá" "Khu dân cư văn hoá".

Điều 9. Nhiệm vụ của Tổ giúp việc Ban vận động

1. Thường xuyên giữ mối liên hệ, tổng hợp, thông tin đầy đủ tình hình thực hiện nhiệm vụ của các thành viên Ban vận động.
2. Tham mưu giúp Ban vận động xây dựng kế hoạch hoạt động, chương trình công tác; kế hoạch tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết, tổng hợp tình hình tổ chức thực hiện.
3. Chuẩn bị nội dung các cuộc họp thường kỳ và đột xuất; hội nghị giao ban, sơ kết, tổng kết của Ban vận động.
4. Thực hiện các công việc khác do Ban vận động giao.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN VẬN ĐỘNG

Điều 10. Cơ chế chỉ đạo, phối hợp

Thành viên Ban vận động thực hiện sự phân công của Trưởng Ban vận động. Các thành viên có sự phối hợp, thống nhất với Thường trực Ban vận động trong công tác hướng dẫn thực hiện, đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn trong hệ thống bộ, ban, ngành, đơn vị mình các nội dung liên quan đến Cuộc vận động.

Điều 11. Kinh phí, điều kiện đảm bảo

1. Kinh phí hoạt động của Ban vận động thực hiện theo các quy định của Nhà nước hiện hành, gồm kinh phí cho cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư" và nguồn hỗ trợ chương trình xây dựng nông thôn mới của Chính phủ.
2. Các cơ quan ban, bộ, ngành có thành viên trong Ban vận động có trách nhiệm đảm bảo kinh phí, cơ sở vật chất cho việc thực hiện nhiệm vụ của các thành viên Ban vận động thuộc ban, bộ, ngành, đơn vị đó.
3. Trưởng Ban vận động sử dụng con dấu của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; các Ủy viên Ban vận động sử dụng con dấu của ban, bộ, ngành mình thuộc phạm vi trách nhiệm được giao theo đúng các quy định của Nhà nước.

Điều 12. Chế độ họp và tổ chức sơ kết, tổng kết

1. Họp Ban vận động: 6 tháng một lần.
2. Họp Thường trực Ban vận động: 3 tháng một lần.
3. Định kỳ hàng năm sơ kết cuộc vận động.
4. Năm năm tổ chức hội nghị tổng kết toàn quốc.

Tuỳ theo tình hình và yêu cầu công việc có thể triệu tập họp bất thường để bàn, thống nhất và quyết định những vấn đề cần giải quyết.

Sau mỗi cuộc họp, Ban vận động có báo cáo kết quả cuộc họp, gửi Ban Bí thư, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ban, ngành, đoàn thể là thành viên Ban vận động.

Điều 13. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo

1. Ban vận động thường xuyên giữ mối liên hệ với Ban vận động cấp tỉnh để nắm tình hình kết quả thực hiện, những vướng mắc tồn tại ở địa phương cơ sở để kịp thời điều chỉnh.

2. Định kỳ 6 tháng và hàng năm, thành viên Ban vận động, Trưởng Ban vận động các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo bằng văn bản tình hình thực hiện Cuộc vận động về Thường trực Ban vận động (qua Ban phong trào, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam) trước ngày 10 tháng 6 và ngày 10 tháng 12.

3. Ban vận động báo cáo bằng văn bản tình hình thực hiện Cuộc vận động trong cả nước với Ban Bí thư Trung ương Đảng và Thủ tướng Chính phủ trước ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Hiệu lực thi hành

- Quy chế này được các thành viên của Ban vận động nhất trí thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh, Ban vận động họp để thống nhất bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp.

- Trưởng Ban và các thành viên Ban vận động chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

- Trưởng Ban vận động các cấp, căn cứ vào Quy chế này ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Ban vận động cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" của cấp mình cho phù hợp.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Thường trực Ủy ban TW MTTQ VN;
- Các ban, bộ, ngành thành viên Ban vận động TW;
- Ban chỉ đạo TW Phong trào TDXDĐSVH;
- MTTQ các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Các tổ chức thành viên ở Trung ương;
- Các thành viên Ban vận động, tổ giúp việc Ban vận động Trung ương;
- Các ban, đơn vị TWMTTQ VN;
- Lưu Văn thư, Ban Phong trào TWMTTQ VN.

**CHỦ TỊCH
ỦY BAN TRUNG ƯƠNG
MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
TRƯỞNG BAN VẬN ĐỘNG TRUNG ƯƠNG**



Huỳnh Đảm